

Long Thành Nam, ngày 09 tháng 10 năm 2024

BIÊN BẢN

Về việc công khai niêm yết báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện thu chi ngân sách Quý III năm 2024

Vào lúc 08 giờ ngày 09/10/2024, Ủy ban nhân dân xã Long Thành Nam lập biên bản công khai niêm yết Báo cáo số 304/BC-UBND ngày 08/10/2024 của Ủy ban nhân dân xã Long Thành Nam về tình hình thực hiện thu chi ngân sách Quý III năm 2024 với thành phần và nội dung như sau:

I. Thành phần:

- Đại diện lãnh đạo UBND xã: Ông Đỗ Hoàng Hải Đăng – Chủ tịch UBND
- Người niêm yết: Bà Lê Thị Linh Phi - Công chức TCKT
- Người chứng kiến: Bà Phan Trần Bích Hảo – Công chức VPTK

II. Nội dung:

UBND xã Long Thành Nam tiến hành niêm yết công khai niêm yết Báo cáo số 304/BC-UBND ngày 08/10/2024 của Ủy ban nhân dân xã Long Thành Nam về tình hình thực hiện thu chi ngân sách Quý III năm 2024

Địa điểm niêm yết: tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND xã Long Thành Nam.

Thời gian niêm yết: từ 8g ngày 09/10/2024 đến ngày 8g ngày 09/11/2024

Biên bản kết thúc vào lúc 08 giờ 30 phút cùng ngày./.

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN


Lê Thị Linh Phi

NGƯỜI CHỨNG KIẾN


Phan Trần Bích Hảo

ĐẠI DIỆN LÃNH ĐẠO
UBND XÃ




Đỗ Hoàng Hải Đăng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ LONG THÀNH NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 203 /UBND

Long Thành Nam, ngày 08 tháng 10 năm 2024

Về việc công khai số liệu
dự toán ngân sách Quý III năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân Thị xã Hòa Thành;
- Phòng Tài chính-Kế hoạch Thị xã Hòa Thành;
- Đảng ủy xã Long Thành Nam;
- Hội đồng nhân dân xã Long Thành Nam;
- Các ban ngành, đoàn thể xã.

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015.

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 547/QĐ-UBND, ngày 18 tháng 12 năm 2023 của UBND thị xã Hòa Thành về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 trên địa bàn thị xã Hòa Thành;

Ủy ban nhân dân xã Long Thành Nam công khai số liệu dự toán Quý III năm 2024 cụ thể như sau:

1. Công khai số liệu dự toán ngân sách xã Quý III năm 2024.

- Cân đối ngân sách xã (Biểu số 103/CKTC NSNN).
- Thực hiện thu ngân sách nhà nước (Biểu số 104/CKTC-NSNN).
- Thực hiện chi ngân sách xã (Biểu số 105/CKTC-NSNN).

2. Công khai báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ, thu chi ngân sách nhà nước Quý III năm 2024.

Trên đây là công khai số liệu dự toán ngân sách Quý III năm 2024 của UBND xã Long Thành Nam. *lsh*

Nơi nhận:

- UBND Thị xã;
- Phòng TC-KH Thị xã;
- Đảng ủy- HĐND xã;
- Các ban ngành, đoàn thể;
- Lưu: VP,TC-KT.

CHỦ TỊCH

Đỗ Hoàng Hải Đăng

Số: 304 /BC-UBND

Long Thành Nam, ngày 08 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

Thuyết minh tình hình thực hiện thu chi ngân sách xã Quý III năm 2024

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 547/QĐ-UBND, ngày 18 tháng 12 năm 2023 của UBND thị xã về giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 trên địa bàn thị xã Hòa Thành;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách Quý III năm 2024, Ủy ban nhân dân xã Long Thành Nam công khai số liệu và báo cáo thuyết minh tình hình thu, chi ngân sách xã Quý III năm 2024 trên địa bàn như sau:

Kết quả thu – chi ngân sách nhà nước:

1. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 12.418.101.639/10.234.000.000 đạt 121,34% dự toán.

2. Tổng thu ngân sách xã: 6.990.723.711/8.698.000.000 đạt 80,37 % dự toán

Trong đó:

- Các khoản thu 100%: 232.820.033 đạt 119,39 % so với dự toán
- Các khoản thu phân chia tỷ lệ %: 2.921.442.288 đạt 79,41% so với dự toán
- Thu chuyển nguồn năm trước: 1.408.176.828 đồng.
- Thu kết dư ngân sách năm trước: 884.565 đồng
- Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên: 2.427.399.997 đồng.

3. Chi ngân sách xã : 6.003.473.218/8.698.000.000 đạt 69,02% dự toán

Trong đó:

- Chi dân quân tự vệ: 928.366.513 đồng đạt 78,81% so với dự toán.
- Chi an ninh trật tự: 758.769.370 đồng đạt 52,58% so với dự toán.
- Chi văn hoá thông tin: 163.234.228 đồng đạt 53,70% so với dự toán.
- Chi phát thanh truyền hình : 10.312.972 đồng đạt 57,29 so với dự toán.
- Chi thể dục, thể thao : 11.305.000 đồng đạt 66,50 so với dự toán.
- Chi các hoạt động kinh tế: 51.235.460 đồng, đạt 25,62% so với dự toán.

- Chi hoạt động của của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, Đoàn thể: 3.505.143.675 đồng đạt 70,39% dự toán

- Chi sự nghiệp xã hội: 566.106.000 đồng đạt 211,39% so với dự toán

- Chi khác: 9.000.000 đồng đạt 43,69% so với dự toán

Trên đây là báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện thu, chi ngân sách xã quý III năm 2024 của UBND xã Long Thành Nam. *Uhh*

Nơi nhận:

- VP Đảng ủy xã;
- HĐND xã
- Lưu VP.

CHỦ TỊCH



Đỗ Hoàng Hải Đăng

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÍ III NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	THỰC HIỆN QUÍ III	SỐ SÁNH
A	B	1	2	3=2/1
I	TỔNG SỐ THU	8 698 000 000	6 990 723 711	80.37%
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	195 000 000	232 820 033	119.39%
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	3 679 000 000	2 921 442 288	79.41%
3	Thu bổ sung	4 193 000 000	2 427 399 997	57.89%
	- Thu bổ sung cân đối	2 194 000 000	1 645 499 997	75.00%
	- Thu bổ sung có mục tiêu	1999 000 000	781 900 000	39.11%
4	Thu chuyển nguồn	631,000,000	1 408 176 828	223.17%
5	Thu kết dư ngân sách năm trước		884,565	
II	TỔNG SỐ CHI	8 698 000 000	6 003 473 218	69.02%
1	Chi đầu tư phát triển			
2	Chi thường xuyên	8 529 000 000	6 003 473 218	70.39%
3	Dự phòng ngân sách	169 000 000		

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÍ III NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		THỰC HIỆN QUÍ III		SO SÁNH %	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	10 234 000 000	8 698 000 000	12 418 101 629	6 990 723 711	121.34	80.37
I	Các khoản thu 100%	195 000 000	195 000 000	232 820 033	232 820 033	119.39	119.39
1	Thu phí, lệ phí	85 000 000	85 000 000	82 199 500	82 199 500	96.71	96.71
2	Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác	30 000 000	30 000 000	45 530 000	45 530 000	151.77	151.77
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
5	Đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân						
6	Thu khác, thu phạt	80 000 000	80 000 000	105 090 533	105 090 533	131.36	131.36
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	10 039 000 000	3 679 000 000	8 348 820 206	2 921 442 288	83.16	79.41
	<i>* Các khoản thu phân chia</i>						
1	Thuế TNCN	3 831 000 000	575 000 000	3 052 583 540	457 887 568	79.68	79.63
2	Thuế sử dụng đất PNN thu từ hộ gia đình	470 000 000	470 000 000	436 833 615	436 833 615	92.94	92.94
3	Lệ phí MB thu từ cá nhân hộ kinh doanh	247 000 000	97 000 000	246 950 000	96 950 000	99.98	99.95
4	Lệ phí trước bạ nhà, đất	800 000 000	800 000 000	653 369 447	653 369 447	81.67	81.67
	<i>* Các khoản thu phân chia khác do tình quy định</i>						
5	Thuế VAT không kê hàng nhập khẩu	4 000 000 000	1 620 000 000	2 901 160 929	1 166 544 636	72.53	72.01
6	Thuế TNDN không kê đơn vị hạch toán ngành	640 000 000	96 000 000	494 760 964	74 214 152	77.31	77.31
7	Thuế TTDB đối với HHSX trong nước	30 000 000		12 195 000	1 829 250	40.65	
8	Thuế tài nguyên (thuê mặt bằng)	21 000 000	21 000 000	30 672 000	13 152 000	146.06	62.63
9	Thu khác ngoài quốc doanh			273 744 414	20 661 620		
10	Thu tiền sử dụng đất			162,150,000			
11	Tiền thuê mặt đất mặt nước			84,400,297			
12	Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên						
III	Viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn		631,000,000	1 408 176 828	1 408 176 828		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước			884 565	884 565		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		4 193 000 000	2 427 399 997	2 427 399 997		57.89
1	Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên		2 194 000 000	1 645 499 997	1 645 499 997		75.00
2	Thu bổ sung có mục tiêu từ NS cấp trên		1 999 000 000	781 900 000	781 900 000		39.11



THỨC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÍ III NĂM 2024

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÀN			THỨC HIỆN QUÍ III			SO SÁNH %		
		TỔNG SỐ	XB	TX	TỔNG SỐ	XB	TX			
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	Trong đó:									
	TỔNG CHI	8 698 000 000		8 698 000 000	6 003 473 218		6 003 473 218	69.02	69.02	69.02
1	Chi giáo dục									
2	Chi ứng dụng chuyên gia công nghệ									
3	Chi y tế									
4	Chi dân quân tự vệ	1 178 000 000		1 178 000 000	928 366 513		928 366 513	78.81	78.81	78.81
5	Chi an ninh trật tự	1 443 000 000		1 443 000 000	758 769 370		758 769 370	52.58	52.58	52.58
6	Chi văn hóa, thông tin	304 000 000		304 000 000	163 234 228		163 234 228	53.70	53.70	53.70
7	Chi phát thanh truyền hình	18 000 000		18 000 000	10 312 972		10 312 972	57.29	57.29	57.29
8	Chi thể dục thể thao	17 000 000		17 000 000	11 305 000		11 305 000	66.50		
9	Chi bảo vệ môi trường	45 000 000		45 000 000						
10	Chi các hoạt động kinh tế	200 000 000		200 000 000	51 235 460		51 235 460	25.62	25.62	25.62
11	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	5 035 600 000		5 035 600 000	3 505 143 675		3 505 143 675	69.61	69.61	69.61
12	Chi công tác xã hội	267 800 000		267 800 000	566 106 000		566 106 000	211.39	211.39	211.39
13	Chi khác	20 600 000		20 600 000	9 000 000		9 000 000	43.69	43.69	43.69
14	Dự phòng ngân sách	169 000 000		169 000 000						
15	Tạm chi									

Đơn vị: đồng